

KHẢO SÁT LƯƠNG NGƯỜI TÌM VIỆC NĂM 2019 TẠI VIỆT NAM



MỤC LỤC

Gới thiệu	Trang 1
Phương pháp thực hiện	Trang 2
Cách đọc báo cáo	Trang 3
Tầm quan trọng của lương trong việc thu hút và giữ chân nhân tài	Trang 5
Mức lương người tìm việc của một số ngành nghề phổ biến hiện nay	Trang 10
Mức lương người tìm việc của một số thành phố lớn trong cả nước	Trang 18

GIỚI THIỆU

KHẢO SÁT LƯƠNG NGƯỜI TÌM VIỆC NĂM 2019 TẠI VIỆT NAM LÀ GÌ?

Khảo Sát Lương Người Tìm Việc Năm 2019 Tại Việt Nam là một báo cáo thường niên nhằm phản ánh tầm quan trọng của lương và mức lương phổ biến trong thị trường lao động Việt Nam hiện nay.

Khảo sát được thực hiện với mục đích nhằm giúp nhà tuyển dụng trả lời cho câu hỏi *“Khi có nhu cầu tuyển dụng một vị trí thì mức lương đề nghị cho vị trí đó hiện đang ở đâu trên khung lương chung của thị trường?”*.

Khảo sát này được thực hiện bởi **VietnamWorks** – công ty tuyển dụng trực tuyến lớn nhất Việt Nam hiện nay. Tất cả các số liệu thống kê được trình bày trong báo cáo này là kết quả của việc phân tích kỹ lưỡng kết quả khảo sát cho người tìm việc cũng như các tin đăng tuyển trên **VietnamWorks.com**. Do đó, báo cáo này phản ánh tình hình thị trường tuyển dụng trực tuyến tại Việt Nam từ quan điểm của **VietnamWorks**.

PHƯƠNG PHÁP THỰC HIỆN

Khảo Sát Lương Người Tìm Việc Năm 2019 Tại Việt Nam của VietnamWorks được thống kê bằng phương pháp định lượng dựa trên kết quả phân tích khảo sát của gần **5500 người tìm việc vào tháng 01/2019**. Khảo sát này được gửi ra cho toàn bộ cơ sở dữ liệu người tìm việc của VietnamWorks, bất kể ngành nghề và cấp bậc. Người tham gia khảo sát có thể là người dùng hoặc không phải là người dùng của VietnamWorks. Mọi thông tin của người tham gia khảo sát luôn được VietnamWorks cam kết giữ bảo mật.

Một nguồn dữ liệu khác cũng được sử dụng để phản ánh mức lương thị trường trong khảo sát này là số liệu lương của các công việc đăng tuyển trên VietnamWorks.com từ 01/01/2018 đến 31/12/2018. Hầu hết các công việc đăng tuyển này đều tuyển dụng nhân sự làm việc tại Việt Nam. Chúng tôi tôn trọng lựa chọn giữ bí mật mức lương của nhà tuyển dụng, và tất cả các dữ liệu trong báo cáo này sẽ không tiết lộ mức lương chi tiết của bất cứ nhà tuyển dụng nào.

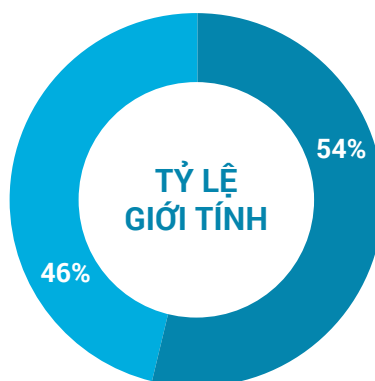
Các số liệu về lương được sử dụng trong khảo sát là mức lương hàng tháng trước thuế và bảo hiểm (**Gross Salary**), được tính theo đơn vị VND.

Khảo sát này không thể hiện mức lương của cấp bậc Giám đốc và cấp cao hơn vì số liệu chưa đủ để đưa ra những kết luận có ý nghĩa.

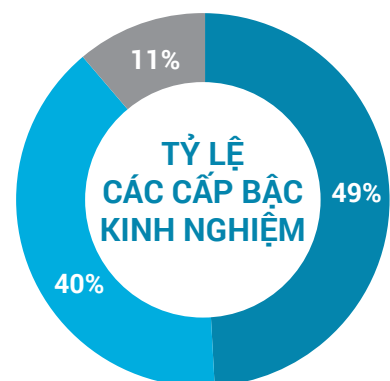
TỔNG QUAN VỀ ĐỐI TƯỢNG THỰC HIỆN KHẢO SÁT LƯƠNG



**5500 NGƯỜI
THAM GIA KHẢO SÁT**



■ Nam
■ Nữ

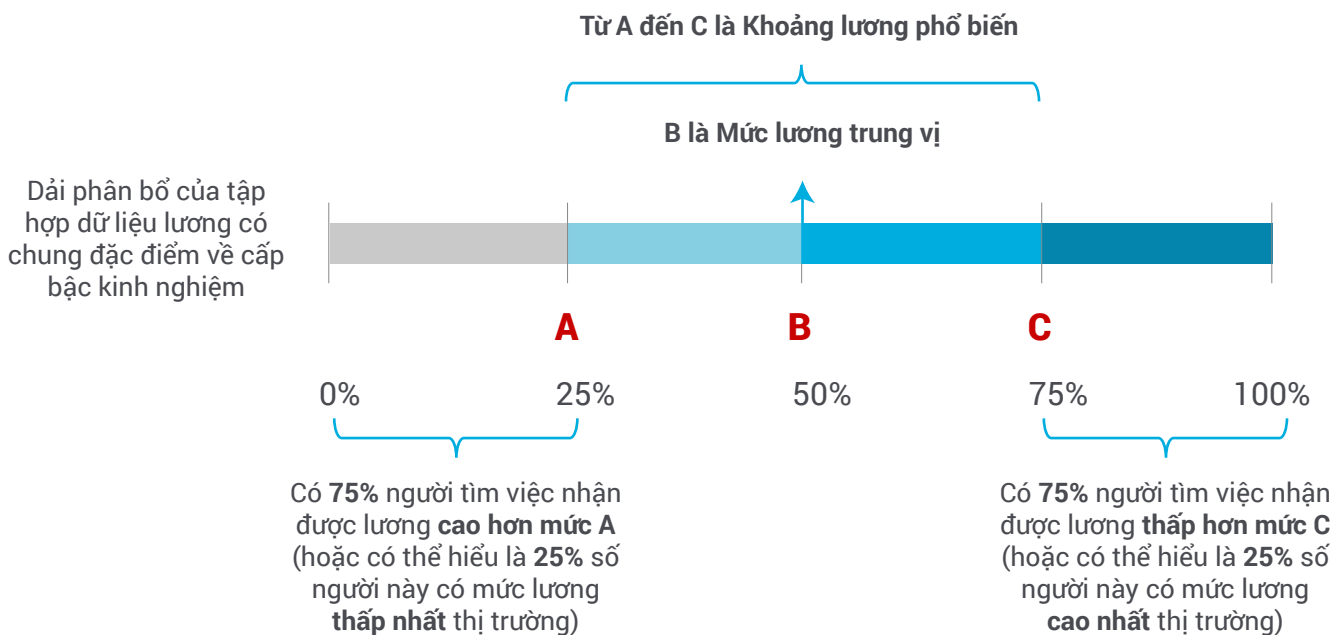


■ Nhân viên có kinh nghiệm
■ Cấp quản lý
■ Mới ra trường

CÁCH ĐỌC BÁO CÁO

Khảo sát này sử dụng **Khoảng lương phổ biến** và **Mức lương trung vị** để phản ánh sự phân bố lương cho từng cấp bậc kinh nghiệm khác nhau (theo dõi hình minh họa bên dưới). Trong đó:

- **Mức lương trung vị** được tính dựa theo phương pháp tìm số trung vị(*) của tập hợp tất cả những dữ liệu lương có chung đặc điểm về cấp bậc kinh nghiệm.
- **Khoảng lương phổ biến** được giới hạn bởi hai **cột mốc 25%** và **cột mốc 75%** của tập hợp các dữ liệu lương có chung đặc điểm về cấp bậc kinh nghiệm nếu coi mốc 50% là số trung vị. Điều đó đồng nghĩa với việc khoảng lương phổ biến này cho thấy sự phân bố của 50% dữ liệu lương tập trung xung quanh mốc trung vị, phản ánh khoảng lương phổ biến mà người tìm việc hiện tại đang nhận được.

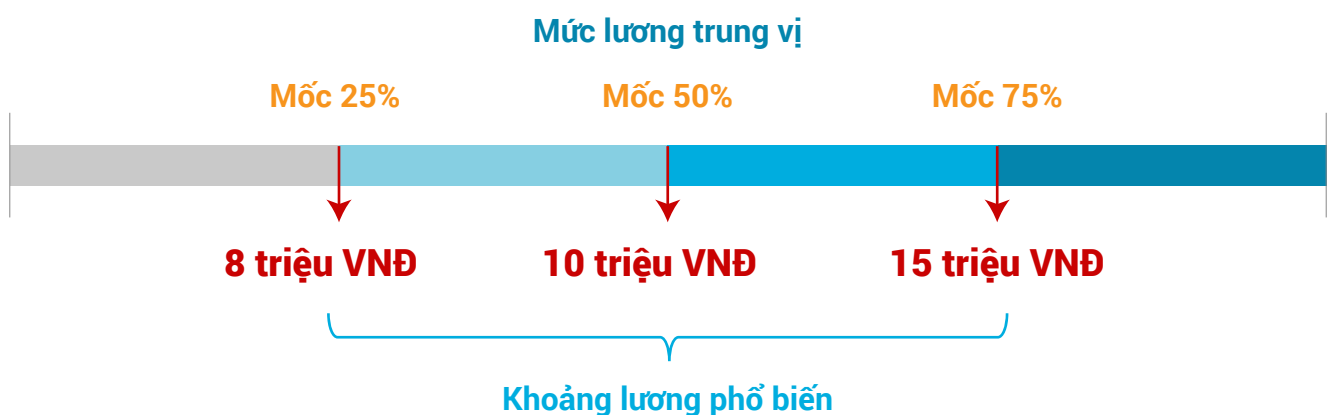


(*) **Số trung vị (median)** là phương pháp trình bày vị trí trung tâm hay điểm giữa của một tập hợp n số bằng một số duy nhất thông qua việc lấy giá trị của phân tử nằm ở giữa khi các phân tử của tập hợp được xếp theo thứ tự quy mô tăng dần. Ví dụ nếu có 5 người kiếm được 10,10,15,25 và 40 triệu đồng mỗi tháng, thì mức lương trung vị bằng 15 triệu đồng (con số ở chính giữa).

Mức lương trung vị mang tính đại diện tốt hơn là mức lương trung bình vì nó loại bỏ được ảnh hưởng của các dữ liệu lương cực thấp hoặc cực cao trên thị trường.

CÁCH ĐỌC BÁO CÁO

Ví dụ: Dưới đây là dãy phân bố dữ liệu lương thể hiện Khoảng lương phổ biến và Mức lương trung vị của những người đang làm việc tại vị trí **Nhân viên có kinh nghiệm** – ngành **Marketing**.

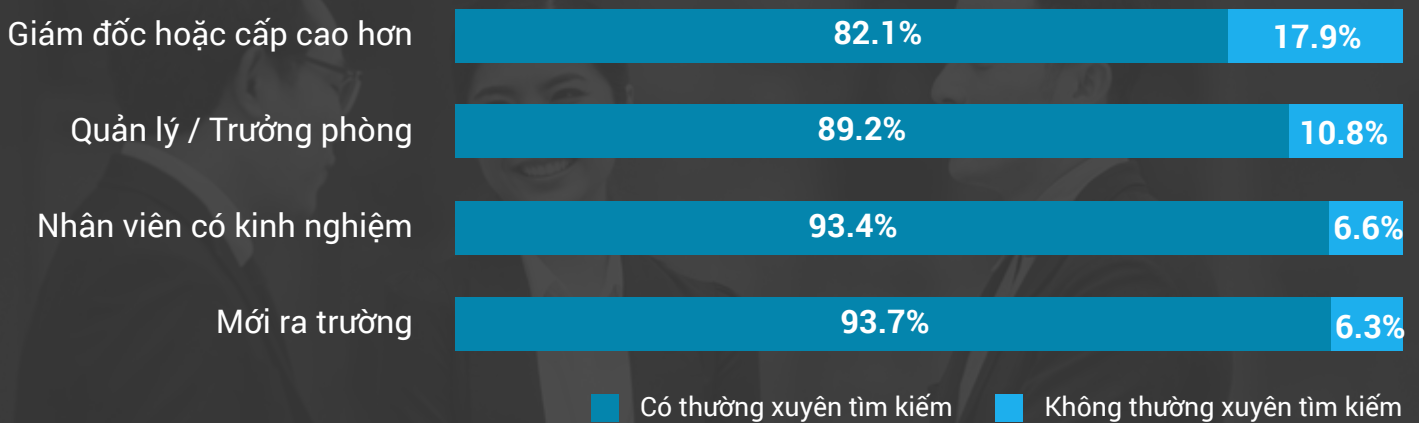


- ▶ **Trường hợp 1:** Nếu công ty bạn đề nghị mức lương **dưới 8 triệu VNĐ**, **nằm dưới** Khoảng lương phổ biến thì mức lương này **chưa lý tưởng**, vì có đến **75%** người tìm việc có vị trí tương đương trên thị trường hiện nay đang nhận được mức lương **cao hơn** mức lương đề nghị của công ty bạn.
- ▶ **Trường hợp 2:** Nếu công ty bạn đề nghị mức lương **từ 8 triệu đến 15 triệu VNĐ**, **nằm trong** Khoảng lương phổ biến, thì mức lương này sẽ **phù hợp với mặt bằng chung** của thị trường.
- ▶ **Trường hợp 3:** Nếu công ty bạn đề nghị mức lương **trên 15 triệu VNĐ**, **nằm trên** Khoảng lương phổ biến thì mức lương này **có tính cạnh tranh cao**, vì có **75%** người tìm việc có vị trí tương đương trên thị trường hiện nay đang nhận được mức lương **thấp hơn** mức lương đề nghị của công ty bạn.

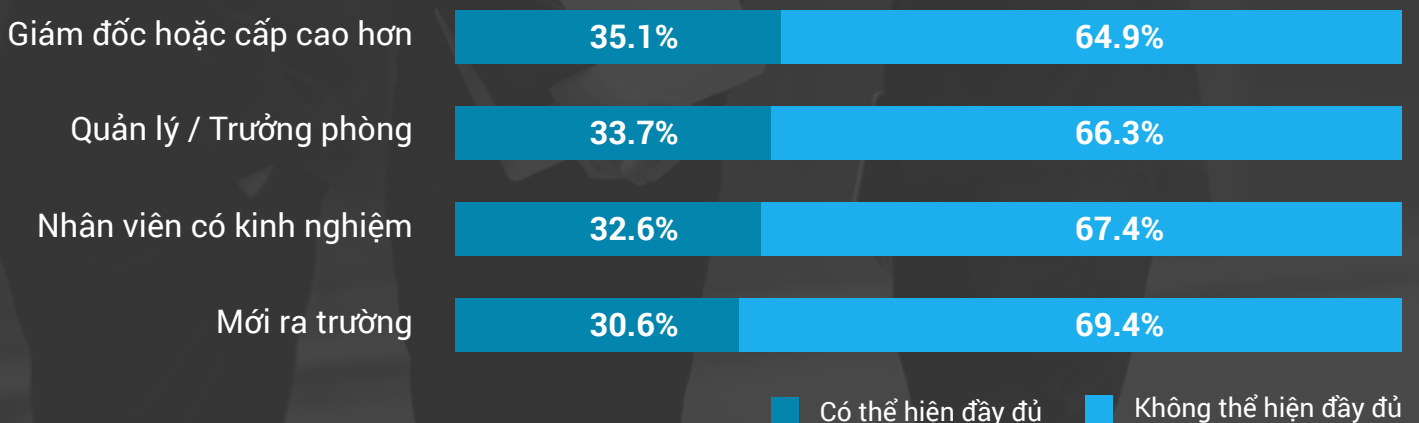
TẦM QUAN TRỌNG CỦA LƯƠNG TRONG VIỆC THU HÚT VÀ GIỮ CHÂN NHÂN TÀI



TỶ LỆ ỨNG VIÊN THƯỜNG XUYÊN TÌM KIẾM THÔNG TIN VỀ LƯƠNG KHI TÌM VIỆC



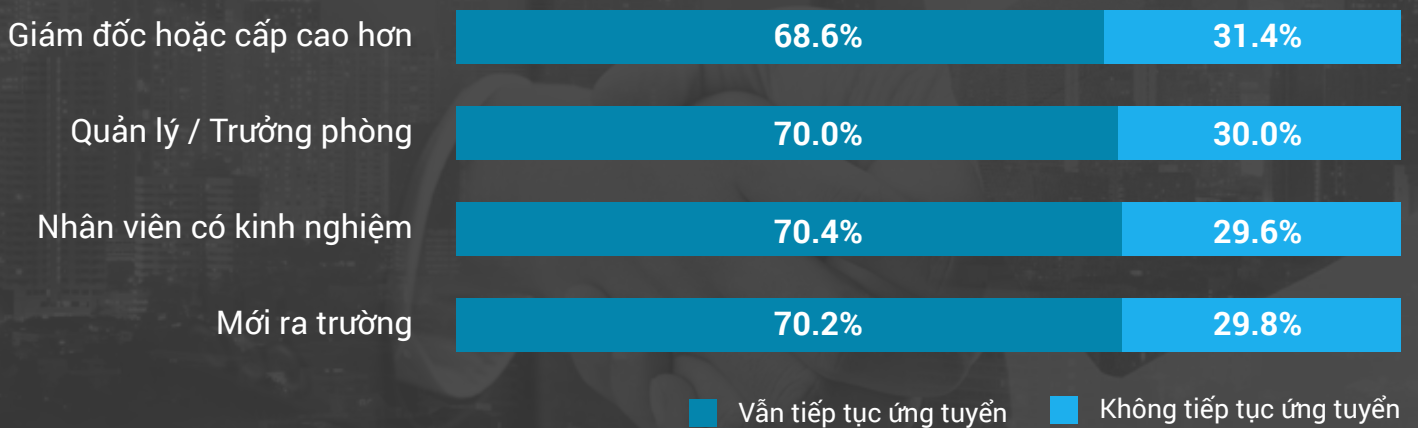
TỶ LỆ CÁC TIN ĐĂNG TUYỂN THỂ HIỆN ĐẦY ĐỦ THÔNG TIN VỀ LƯƠNG



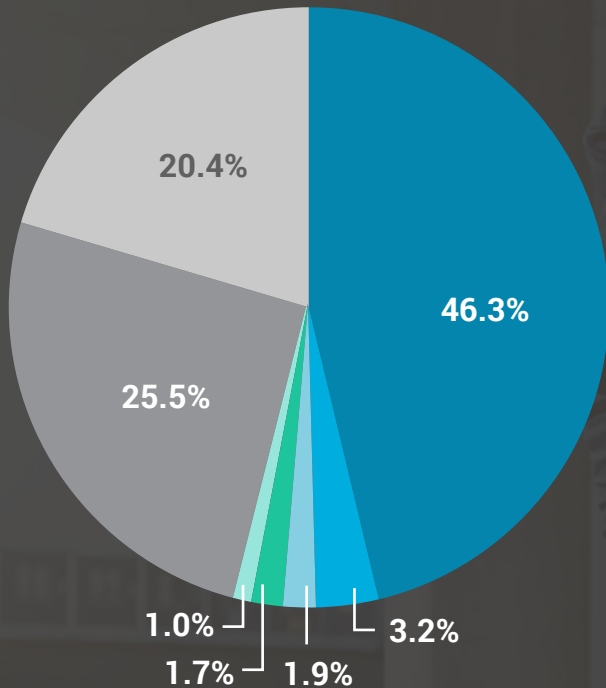
- ▶ Hầu hết ứng viên hiện nay dù ở cấp bậc công việc nào cũng mong muốn tìm hiểu thông tin về lương.

Tuy nhiên chỉ có khoảng 1/3 các công việc hiện nay thể hiện rõ về mức lương. 2/3 các công việc còn lại có thể sẽ cung cấp đầy đủ cho ứng viên trong các vòng ứng tuyển tiếp theo.

TỶ LỆ ỨNG VIÊN KHÔNG TIẾP TỤC ỨNG TUYỂN KHI THIẾU CÁC THÔNG TIN VỀ LƯƠNG TRONG TIN ĐĂNG TUYỂN

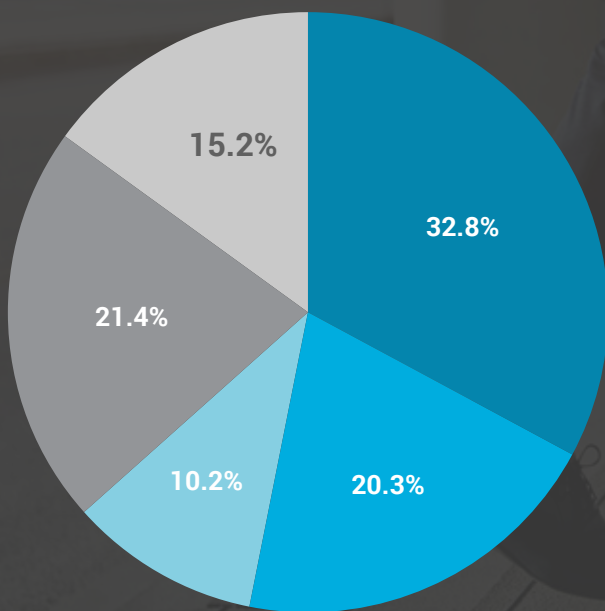


- ▶ Khi không tìm thấy mức lương trong tin đăng tuyển, đa số ứng viên vẫn có hành vi tiếp tục ứng tuyển. Tuy nhiên điều này cũng làm giảm mất gần 1/3 số ứng viên tiềm năng cho vòng tuyển dụng tiếp theo.



PHẢN ỨNG CỤ THỂ NHÂN VIÊN TRONG TRƯỜNG HỢP CÔNG TY CHƯA TĂNG LƯƠNG TRONG 6 THÁNG TỚI

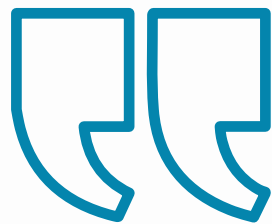
- Sẽ trực tiếp kiến nghị cấp trên tăng lương
- Sẽ xem xét tình hình kinh doanh công ty và mức lương thị trường để đề nghị tăng lương
- Sẽ xem xét cơ hội phát triển công việc hiện tại để đề nghị tăng lương
- Sẽ chờ đợi tăng lương thêm khoảng 3 - 6 tháng nữa
- Sẽ cố gắng hơn hoặc tìm việc làm thêm
- Sẽ quyết định nghỉ việc và tìm việc nơi khác có mức lương cao hơn
- Không phản ứng



LẦN TĂNG LƯƠNG GẦN ĐÂY NHẤT CỦA NHÂN VIÊN ĐƯỢC KHẢO SÁT

- Cách đây khoảng 3 tháng
- Cách đây khoảng 6 tháng
- Cách đây khoảng 9 tháng
- Cách đây khoảng 12 tháng
- Cách đây hơn 12 tháng

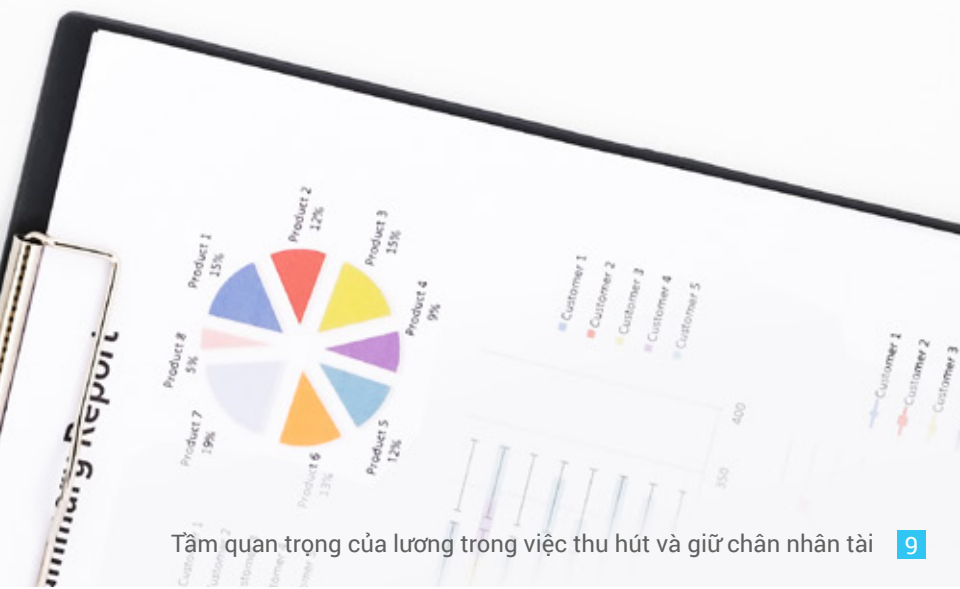
- ▶ Mức lương đóng vai trò vô cùng quan trọng trong việc giữ chân nhân tài hiện tại của công ty. Cụ thể, khảo sát chỉ ra rằng nếu mức lương không đáp ứng được sự mong đợi của nhân viên thì có đến gần 80% nhân viên sẽ có một vài phản ứng nhất định, trong đó có đến gần 26% quyết định sẽ đổi việc. Tuy nhiên, theo tình hình hiện nay, có đến gần 50% nhân viên vẫn chưa được tăng lương trong vòng 6 tháng qua.



LƯƠNG ĐÓNG VAI TRÒ RẤT QUAN TRỌNG TRONG VIỆC THU HÚT VÀ GIỮ CHÂN NHÂN TÀI.

Việc thể hiện mức lương đầy đủ trong thông tin đăng tuyển có thể gia tăng lượng hồ sơ ứng tuyển từ các ứng viên tiềm năng. Vì lương là thông tin mà hầu hết người tìm việc ở các cấp bậc khác nhau đều quan tâm.

Bên cạnh đó, việc nghiên cứu và tham khảo thông tin lương phù hợp với năng lực, kinh nghiệm của nhân viên hiện tại để có kế hoạch tăng lương kịp thời cũng đóng vai trò quyết định trong việc giữ chân nhân tài của bất cứ công ty nào.



MỨC LƯƠNG NGƯỜI TÌM VIỆC CỦA MỘT SỐ NGÀNH NGHỀ PHỔ BIẾN HIỆN NAY



NGÀNH BÁN HÀNG

Cấp bậc công việc	Khoảng lương phổ biến		
	Mốc 25%	Mức lương trung vị (mốc 50%)	Mốc 75%
Quản lý / Trưởng phòng	15,000,000	25,000,000	30,000,000
Trưởng nhóm / Giám sát	10,000,000	14,000,000	19,000,000
Nhân viên có kinh nghiệm	6,000,000	8,000,000	13,000,000
Mới ra trường	4,000,000	5,000,000	7,000,000

NGÀNH CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

Cấp bậc công việc	Khoảng lương phổ biến		
	Mốc 25%	Mức lương trung vị (mốc 50%)	Mốc 75%
Quản lý / Trưởng phòng	20,000,000	30,000,000	45,000,000
Trưởng nhóm / Giám sát	15,000,000	20,000,000	27,500,000
Nhân viên có kinh nghiệm	9,500,000	15,600,000	20,000,000
Mới ra trường	6,000,000	7,500,000	9,000,000

(Xem lại cách đọc **Khoảng lương phổ biến** và **Mức lương trung vị** tại trang 3 - 4)

NGÀNH HÀNH CHÍNH/THƯ KÝ

Cấp bậc công việc	Khoảng lương phổ biến		
	Mốc 25%	Mức lương trung vị (mốc 50%)	Mốc 75%
Quản lý / Trưởng phòng	12,000,000	15,000,000	20,000,000
Trưởng nhóm / Giám sát	11,000,000	14,000,000	16,500,000
Nhân viên có kinh nghiệm	7,000,000	8,000,000	12,000,000
Mới ra trường	5,000,000	6,500,000	7,800,000

NGÀNH KẾ TOÁN

Cấp bậc công việc	Khoảng lương phổ biến		
	Mốc 25%	Mức lương trung vị (mốc 50%)	Mốc 75%
Quản lý / Trưởng phòng	15,000,000	20,000,000	28,000,000
Trưởng nhóm / Giám sát	12,000,000	15,000,000	20,000,000
Nhân viên có kinh nghiệm	7,000,000	8,500,000	10,000,000
Mới ra trường	5,000,000	6,000,000	7,000,000

(Xem lại cách đọc **Khoảng lương phổ biến** và **Mức lương trung vị** tại trang 3 - 4)

NGÀNH TÀI CHÍNH/ĐẦU TƯ

Cấp bậc công việc	Khoảng lương phổ biến		
	Mốc 25%	Mức lương trung vị (mốc 50%)	Mốc 75%
Quản lý / Trưởng phòng	25,000,000	35,000,000	70,000,000
Trưởng nhóm / Giám sát	12,500,000	16,000,000	24,500,000
Nhân viên có kinh nghiệm	7,175,000	11,250,000	15,750,000
Mới ra trường	5,000,000	6,000,000	8,000,000

NGÀNH NGÂN HÀNG

Cấp bậc công việc	Khoảng lương phổ biến		
	Mốc 25%	Mức lương trung vị (mốc 50%)	Mốc 75%
Quản lý / Trưởng phòng	18,000,000	30,000,000	50,000,000
Trưởng nhóm / Giám sát	15,800,000	19,000,000	24,000,000
Nhân viên có kinh nghiệm	8,000,000	10,000,000	13,000,000
Mới ra trường	5,000,000	6,500,000	7,750,000

(Xem lại cách đọc **Khoảng lương phổ biến** và **Mức lương trung vị** tại trang 3 - 4)

NGÀNH MARKETING

Cấp bậc công việc	Khoảng lương phổ biến		
	Mốc 25%	Mức lương trung vị (mốc 50%)	Mốc 75%
Quản lý / Trưởng phòng	20,500,000	27,000,000	34,500,000
Trưởng nhóm / Giám sát	12,050,000	16,000,000	19,500,000
Nhân viên có kinh nghiệm	8,000,000	10,000,000	15,000,000
Mới ra trường	5,000,000	5,750,000	8,000,000

NGÀNH DỊCH VỤ KHÁCH HÀNG

Cấp bậc công việc	Khoảng lương phổ biến		
	Mốc 25%	Mức lương trung vị (mốc 50%)	Mốc 75%
Quản lý / Trưởng phòng	14,750,000	20,000,000	27,500,000
Trưởng nhóm / Giám sát	8,000,000	9,800,000	15,500,000
Nhân viên có kinh nghiệm	6,000,000	8,000,000	12,000,000
Mới ra trường	5,000,000	7,000,000	7,500,000

(Xem lại cách đọc **Khoảng lương phổ biến** và **Mức lương trung vị** tại trang 3 - 4)

NGÀNH NHÂN SỰ

Cấp bậc công việc	Khoảng lương phổ biến		
	Mốc 25%	Mức lương trung vị (mốc 50%)	Mốc 75%
Quản lý / Trưởng phòng	18,000,000	25,000,000	34,750,000
Trưởng nhóm / Giám sát	11,500,000	16,000,000	20,000,000
Nhân viên có kinh nghiệm	7,000,000	8,833,700	11,000,000
Mới ra trường	6,000,000	7,000,000	7,500,000

NGÀNH GIÁO DỤC/ĐÀO TẠO

Cấp bậc công việc	Khoảng lương phổ biến		
	Mốc 25%	Mức lương trung vị (mốc 50%)	Mốc 75%
Quản lý / Trưởng phòng	11,000,000	20,000,000	34,000,000
Trưởng nhóm / Giám sát	10,500,000	13,000,000	15,000,000
Nhân viên có kinh nghiệm	6,000,000	8,000,000	12,000,000
Mới ra trường	4,500,000	6,000,000	8,000,000

(Xem lại cách đọc **Khoảng lương phổ biến** và **Mức lương trung vị** tại trang 3 - 4)

NGÀNH XÂY DỰNG

Cấp bậc công việc	Khoảng lương phổ biến		
	Mốc 25%	Mức lương trung vị (mốc 50%)	Mốc 75%
Quản lý / Trưởng phòng	18,000,000	25,000,000	35,000,000
Trưởng nhóm / Giám sát	15,000,000	18,000,000	23,000,000
Nhân viên có kinh nghiệm	10,000,000	12,000,000	15,000,000
Mới ra trường	5,750,000	7,500,000	10,000,000

NGÀNH SẢN XUẤT

Cấp bậc công việc	Khoảng lương phổ biến		
	Mốc 25%	Mức lương trung vị (mốc 50%)	Mốc 75%
Quản lý / Trưởng phòng	15,250,000	22,000,000	30,000,000
Trưởng nhóm / Giám sát	9,375,000	15,000,000	18,981,250
Nhân viên có kinh nghiệm	7,000,000	10,000,000	14,000,000
Mới ra trường	5,095,000	6,750,000	7,900,000

(Xem lại cách đọc **Khoảng lương phổ biến** và **Mức lương trung vị** tại trang 3 - 4)

NGÀNH ĐIỆN/ĐIỆN TỬ

Cấp bậc công việc	Khoảng lương phổ biến		
	Mốc 25%	Mức lương trung vị (mốc 50%)	Mốc 75%
Quản lý / Trưởng phòng	15,000,000	20,500,000	30,000,000
Trưởng nhóm / Giám sát	11,500,000	16,000,000	22,150,000
Nhân viên có kinh nghiệm	8,000,000	9,000,000	13,625,000
Mới ra trường	5,700,000	6,900,000	8,525,000

NGÀNH CƠ KHÍ

Cấp bậc công việc	Khoảng lương phổ biến		
	Mốc 25%	Mức lương trung vị (mốc 50%)	Mốc 75%
Quản lý / Trưởng phòng	15,000,000	20,000,000	25,000,000
Trưởng nhóm / Giám sát	10,000,000	12,000,000	16,500,000
Nhân viên có kinh nghiệm	7,000,000	9,000,000	12,000,000
Mới ra trường	6,000,000	7,000,000	8,000,000

(Xem lại cách đọc **Khoảng lương phổ biến** và **Mức lương trung vị** tại trang 3 - 4)

MỨC LƯƠNG NGƯỜI TÌM VIỆC CỦA MỘT SỐ THÀNH PHỐ LỚN TRONG CẢ NƯỚC



HÀ NỘI

Cấp bậc công việc	Khoảng lương phổ biến		
	Mốc 25%	Mức lương trung vị (mốc 50%)	Mốc 75%
Quản lý / Trưởng phòng	16,000,000	22,000,000	30,000,000
Trưởng nhóm / Giám sát	12,000,000	16,000,000	21,000,000
Nhân viên có kinh nghiệm	7,000,000	10,000,000	14,100,000
Mới ra trường	4,500,000	6,000,000	7,500,000

(Xem lại cách đọc **Khoảng lương phổ biến** và **Mức lương trung vị** tại trang 3 - 4)

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Cấp bậc công việc	Khoảng lương phổ biến		
	Mốc 25%	Mức lương trung vị (mốc 50%)	Mốc 75%
Quản lý / Trưởng phòng	18,000,000	25,000,000	36,500,000
Trưởng nhóm / Giám sát	12,000,000	15,750,000	24,000,000
Nhân viên có kinh nghiệm	8,000,000	10,000,000	15,000,000
Mới ra trường	5,500,000	7,000,000	8,000,000

(Xem lại cách đọc **Khoảng lương phổ biến** và **Mức lương trung vị** tại trang 3 - 4)

ĐÀ NẴNG

Cấp bậc công việc	Khoảng lương phổ biến		
	Mốc 25%	Mức lương trung vị (mốc 50%)	Mốc 75%
Quản lý / Trưởng phòng	13,250,000	19,000,000	25,000,000
Trưởng nhóm / Giám sát	6,875,000	10,000,000	15,200,000
Nhân viên có kinh nghiệm	6,000,000	7,000,000	9,375,000
Mới ra trường	4,000,000	5,000,000	9,250,000

(Xem lại cách đọc **Khoảng lương phổ biến** và **Mức lương trung vị** tại trang 3 - 4)

VIETNAMWORKS

VietnamWorks là trang web việc làm hàng đầu tại Việt Nam với hơn 6,8 triệu lượt truy cập mỗi tháng. Mỗi năm, có hơn 5,5 triệu hồ sơ ứng tuyển gửi đến hơn 126 nghìn công việc đăng tuyển trên **VietnamWorks.com**. Kể từ khi thành lập vào năm 2002, **VietnamWorks** đã đem đến công việc mới cho 3,8 triệu người dùng và luôn đi tiên phong trong việc đồng hành và cung cấp các giải pháp tuyển dụng tốt nhất cho hơn 16.000 công ty, phần lớn là các tập đoàn đa quốc gia và các công ty có thương hiệu hàng đầu tại Việt Nam. Cơ sở dữ liệu ứng viên kinh nghiệm và nhà tuyển dụng uy tín của **VietnamWorks** là một tài sản giá trị trong thị trường tuyển dụng cạnh tranh tại Việt Nam.

Để cập nhật thường xuyên về những **ngiên cứu và báo cáo mới nhất** từ VietnamWorks, vui lòng truy cập trang thông tin của chúng tôi:
hrinsider.vietnamworks.com

Để được nhận tư vấn bởi đội ngũ nhân viên chuyên nghiệp của VietnamWorks về chiến dịch tuyển dụng của bạn, vui lòng liên hệ số
(028) 3925 8456 (Thành phố Hồ Chí Minh),
(024) 3944 0568 (Hà Nội)
và (023) 6351 9119 (Đà Nẵng)
hoặc liên hệ qua email
marketing@vietnamworks.com

